

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển	Môn dự thi	Đối tượng ưu tiên	Đơn vị dự tuyển	Tổng điểm (đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
					Chuyên môn	Chuyên ngành						
327	Nguyễn Thị Thùy Tiên	Nữ	06/04/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	Thể dục	Không	THCS Xuân Thới Thượng	86.667	Không trúng tuyển
328	Nguyễn Kim Long	Nữ	09/12/2001	Kinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	Thể dục	Không	THCS Xuân Thới Thượng	62.667	Không trúng tuyển
329	Nguyễn Chiền Chiêu	Nam	23/05/1999	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Công nghệ	Giáo viên THCS hạng III	Kỹ thuật công nghiệp	Không	THCS Xuân Thới Thượng	82.333	Trúng tuyển
330	Lê Thị Anh Đào	Nữ	02/10/1997	Kinh	Cử nhân	Giáo dục chính trị	Giáo viên THPT hạng III	Giáo dục công dân	Không	TT GDNN-GDTX	75.000	Trúng tuyển
331	Lê Đình Ngọc Minh	Nữ	15/10/2002	Kinh	Cử nhân	Giáo dục chính trị	Giáo viên THPT hạng III	Giáo dục công dân	Không	TT GDNN-GDTX	Vắng	Không trúng tuyển
332	Huỳnh Tuyết Hương	Nữ	01/03/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	Địa lý	Không	TT GDNN-GDTX	79.000	Trúng tuyển
333	Lê Thị Bảo Quyên	Nữ	27/03/1994	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	Địa lý	Không	TT GDNN-GDTX	72.333	Không trúng tuyển
334	Nguyễn Thị Hồng Mai	Nữ	15/10/1997	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	Địa lý	Không	TT GDNN-GDTX	63.000	Không trúng tuyển
335	Trần Thuận Ý	Nữ	16/02/1987	Hoa	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	Địa lý	Dân tộc thiểu số	TT GDNN-GDTX	Vắng	Không trúng tuyển
336	Lý Quang Thiện	Nam	23/02/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Giáo viên THPT hạng III	Sinh học	Không	TT GDNN-GDTX	88.667	Trúng tuyển
337	Võ Tuyết An	Nữ	31/01/2002	Kinh	Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Giáo viên THPT hạng III	Sinh học	Không	TT GDNN-GDTX	82.000	Không trúng tuyển